

HƯỚNG DẪN

Thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2023 - 2024

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12; Căn cứ Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2023 - 2024 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG BHYT, CHI CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU VÀ THÙ LAO ĐẠI LÝ

1. Đối tượng tham gia

HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ bậc tiểu học trở lên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là đối tượng có trách nhiệm tham gia BHYT bắt buộc (trừ những HSSV được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT).

Lưu ý: HSSV tham gia các loại hình bảo hiểm sức khỏe thương mại phải tham gia BHYT bắt buộc tại trường học theo đúng quy định của pháp luật.

2. Mức đóng và phương thức đóng

Bằng 4,5% nhân mức lương cơ sở nhân với số tháng tham gia tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT. Mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng theo quy định tại Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ.

2.1 Mức đóng BHYT hàng tháng của HSSV bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng, phần còn lại 70% HSSV tự đóng. Số tiền HSSV tự đóng được tính như sau:

$$1.800.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 70\% = 56.700 \text{ đồng/tháng}$$

2.2. Mức đóng BHYT hàng tháng đối với HSSV là con thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 60% trở xuống, bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó ngân

sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng, ngân sách tỉnh hỗ trợ 30% mức đóng (theo quy định tại Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh), phần còn lại 40% HSSV tự đóng. Số tiền HSSV tự đóng được tính như sau:

$$1.800.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 40\% = 32.400 \text{ đồng/tháng}$$

2.3. Mức đóng BHYT hàng tháng đối với HSSV là con gia đình đông con và gặp nhiều khó khăn về kinh tế bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng, ngân sách tỉnh hỗ trợ 20% mức đóng (theo quy định tại Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh), phần còn lại 50% HSSV tự đóng. Số tiền HSSV tự đóng được tính như sau:

$$1.800.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 50\% = 40.500 \text{ đồng/tháng}$$

** Lưu ý: HSSV là con gia đình đông con và gặp nhiều khó khăn về kinh tế được xác định theo Công văn số 3889/SLĐT BXH-BTXH ngày 30/12/2019 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai Nghị quyết số 27/2019/QN-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh là những gia đình có từ 03 con trở lên, gặp rủi ro về kinh tế như: Chịu thiệt hại nặng về các tài sản chủ yếu về nhà ở, công cụ sản xuất, mất đất sản xuất, mất mùa, dịch bệnh do thiên tai gây ra trong năm và phải được xác nhận của chính quyền địa phương.*

3. Phương thức đóng

HSSV đóng phần thuộc trách nhiệm phải đóng cho nhà trường mà HSSV đang học, cụ thể:

3.1. Đối với học sinh lớp một, sinh viên năm thứ nhất, HSSV chưa tham gia nhà trường thu 03 tháng (từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/12/2023). Nếu phụ huynh, HSSV có nguyện vọng thì thực hiện thu 15 tháng (từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/12/2024). Nhà trường lập danh sách và nộp tiền cho cơ quan BHXH trước ngày 30/9/2023.

* Lưu ý: Trường hợp học sinh lớp một có ngày sinh sau ngày 01/10 của năm đủ 72 tháng tuổi thực hiện như sau:

- Ngày sinh từ ngày 2/10 đến 01/11: đóng từ ngày 01/11/2023
- Ngày sinh từ 02/11 đến 01/12: đóng từ ngày 01/12/2023.

3.2. Đối với HSSV thẻ BHYT hết hạn sử dụng ngày 31/12/2023, thực hiện đóng BHYT từ 01/01/2024 đến 31/12/2024. Nhà trường lập danh sách và nộp tiền cho cơ quan BHXH trước ngày 20/12/2023.

4. Thời hạn sử dụng của thẻ BHYT

4.1. Thẻ BHYT được cấp mới hoặc gia hạn hằng năm cho học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, cụ thể:

- Đối với học sinh lớp 1: Giá trị sử dụng bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm đầu tiên của cấp tiểu học. Trường hợp trẻ em sinh sau ngày 30/9: thẻ

BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày cuối của tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi (Ví dụ: Trẻ em sinh ngày 28/10/2017 năm học 2023 - 2024 vào lớp một, thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/11/2023).

- Đối với học sinh lớp 12: Thẻ có giá trị sử dụng đến hết ngày 30 tháng 9 của năm học.

4.2. Thẻ BHYT được cấp mới hoặc gia hạn hằng năm cho HSSV của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cụ thể:

- Đối với HSSV năm thứ nhất của khóa học: Thẻ có giá trị sử dụng từ khi nhập học, trừ trường hợp thẻ của học sinh lớp 12 đang còn giá trị sử dụng.

- Sinh viên năm cuối của khóa học: thẻ có giá trị đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

4.3. Giá trị sử dụng của thẻ BHYT tương ứng với số tiền đóng BHYT theo số tháng đã tham gia của HSSV.

5. Thủ tục hồ sơ tham gia BHYT HSSV

- Nhà trường lập danh sách HSSV từng lớp học tham gia BHYT theo mẫu D03-TS ban hành kèm theo Quyết định số 490/QĐ-BHXH ngày 28/3/2023 của BHXH Việt Nam.

- Số tiền nộp và danh sách HSSV tham gia (mẫu D03-TS) phải khớp đúng theo từng đợt phát sinh.

- Trường hợp HSSV chưa có mã số BHXH, phải kê khai bổ sung Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT theo mẫu TK1-TS ban hành kèm theo Quyết định số 490/QĐ-BHXH.

6. Chi chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ) cho HSSV

- Mức chi cho khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBĐ: 5% số thu BHYT tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi hoặc HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục có tham gia BHYT (kể cả HSSV tham gia BHYT ở các đối tượng khác) theo quy định tại khoản a điểm 1 Điều 33 Nghị định 146/2018/NĐ-CP.

- Điều kiện, nội dung chi, thanh quyết toán kinh phí khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBĐ thực hiện theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và hướng dẫn tại Điều 8, Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 13/12/2020 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Công văn số 59/BHXH-TCKT ngày 07/01/2019 của BHXH Việt Nam hướng dẫn trích chăm sóc sức khỏe ban đầu theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

- Đối với HSSV đã được cấp thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác như: Thân nhân sĩ quan quân đội nhân dân, nghĩa vụ quân sự, Công an nhân dân; thân nhân người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, HSSV thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo... nhà trường lập danh sách HSSV theo mẫu số 02/BHYT ban

hành kèm theo Công văn số 59/BHXH-TCKT ngày 07/01/2019 của BHXH Việt Nam để tính tỷ lệ tham gia BHYT HSSV và cấp kinh phí CSSKBD cho HSSV đối với nhà trường đủ điều kiện theo quy định.

7. Mức chi thù lao thu BHYT HSSV

Mức chi thù lao được tính trên tổng số tiền thu của HSSV tham gia BHYT (không bao gồm số tiền do ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân hỗ trợ đóng) theo quy định tại Quyết định số 2222/QĐ-BHXH ngày 16/08/2022 và Quyết định số 1105/QĐ-BHXH ngày 25/7/2023 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam.

Mức chi tính theo từng phương thức đóng, cụ thể như sau:

- Phương thức đóng 12 tháng: 2,8%
- Phương thức đóng 6 tháng: 2,52%
- Phương thức đóng 3 tháng: 2,10%

Từ ngày 01/04/2023 đối với những trường hợp hoàn trả số tiền BHYT đã đóng của HSSV, cơ quan BHXH thực hiện thu hồi số tiền thù lao đã trích tương ứng với số tiền BHYT phải hoàn trả cho HSSV.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan BHXH huyện, thị xã

- Tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố, Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT ở địa phương chỉ đạo thực hiện BHYT HSSV trên địa bàn phần đầu 100% HSSV tham gia BHYT; tổ chức tổng kết, khen thưởng cho tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác BHYT HSSV năm học 2022 - 2023 và triển khai nhiệm vụ BHYT cho năm học 2023 - 2024 trong tháng 9/2023.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố, triển khai thực hiện công tác BHYT HSSV.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các tổ chức, hội đoàn thể, các cơ sở giáo dục trên địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách BHYT đến phụ huynh, HSSV.

- Phối hợp với cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo quyền lợi KCB cho HSSV tham gia BHYT theo quy định của Luật BHYT.

- Cung cấp đầy đủ các biểu mẫu; hướng dẫn các trường học thu tiền, báo tăng đúng mã số BHXH, cập nhập đầy đủ quá trình tham gia BHYT 5 năm liên tục để đảm bảo quyền lợi cho HSSV; hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục trích, chuyên, quyết toán kinh phí CSSKBD và chi thù lao cho nhà trường theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các trường học hướng dẫn HSSV đăng ký KCB ban đầu tại các bệnh viện tuyến huyện, thành phố và tương đương trở xuống, theo quy định tại Điều 26 Luật BHYT và Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày

16/11/2015 của Bộ Y tế quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

2. Phòng Giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

- Giao nhiệm vụ, chỉ tiêu cho các đơn vị trường học vận động 100% HSSV tham gia BHYT (trừ số HSSV tham gia ở các nhóm đối tượng khác).

- Đưa tiêu chí HSSV tham gia BHYT vào tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục, đào tạo trực thuộc.

- Phối hợp với cơ quan BHXH trên địa bàn tổ chức các hình thức thông tin, truyền thông phù hợp đến toàn thể giáo viên, phụ huynh, HSSV ở tất cả các trường học nắm rõ lợi ích thiết thực khi tham gia BHYT.

- Phát động phong trào tương trợ học sinh, vận động các nhà hảo tâm hỗ trợ mua thẻ BHYT cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn...

3. Các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH và các tổ chức có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật BHYT để phụ huynh biết và có trách nhiệm bắt buộc tham gia BHYT ở trường học; tăng cường và có biện pháp vận động HSSV tham gia đóng, nộp tiền BHYT đầy đủ, đúng thời gian quy định, đảm bảo 100% số HSSV toàn trường tham gia BHYT.

- Rà soát HSSV chưa tham gia BHYT để tuyên truyền, vận động tham gia. Đối với các trường hợp HSSV có hoàn cảnh khó khăn kêu gọi, vận động các hội đoàn thể, tổ chức, cá nhân hảo tâm trao tặng thẻ BHYT cho các em.

- Tổ chức thu tiền, lập danh sách HSSV tham gia đầy đủ, chính xác theo quy định và nộp cho cơ quan BHXH theo hướng dẫn tại văn bản này.

- Lập hồ sơ đề nghị trích và tiếp nhận kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu do cơ quan BHXH cấp, quản lý, sử dụng và quyết toán kịp thời, đúng quy định hiện hành.

- Hướng dẫn cài đặt và sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số đến phụ huynh, HSSV. Tuyên truyền về tiện ích của ứng dụng VssID trong khám, chữa bệnh và theo dõi quá trình tham gia, thụ hưởng bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên.

- Đối với trường hợp HSSV chưa có số định danh cá nhân hoặc căn cước công dân, phối hợp thu thập cung cấp để cơ quan BHXH hoàn thiện thông tin quản lý người tham gia phục vụ chuyển đổi số theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

Để thực hiện tốt công tác BHYT HSSV năm học 2023 - 2024, đảm bảo mục tiêu 100% HSSV tham gia BHYT vào năm 2023 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/04/2022 về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025, Liên Ngành Sở Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội tỉnh đề nghị Trường Phòng Giáo dục và Đào

tạo, Hiệu trưởng các trường, Giám đốc BHXH các huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc các đơn vị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo, BHXH tỉnh để được hướng dẫn./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tâm

BHXH TỈNH QUẢNG NGÃI

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trịnh Quang Nghĩa

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (để báo cáo);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để phối hợp);
- Giám đốc, PGĐ Sở GD&ĐT;
- Giám đốc, PGĐ BHXH tỉnh;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- BHXH các huyện, thị xã;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Các trường ĐH, CĐ, THCN và Dạy nghề trên địa bàn tỉnh;
- Website Sở GDĐT, BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, VP, CTTT Sở GDĐT; BHXH tỉnh.